

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1595/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 28 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho 12 hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát, trên địa bàn phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn (đợt 5))

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh V/v Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục số 02 Đơn giá cây ăn quả, cây lâu năm kèm theo Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh ban hành;

Căn cứ Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3700/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án: mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (Đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát);

Căn cứ Quyết định số 3927/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, GPMB dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (Đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát);

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 12/2/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp để phục vụ bồi thường, GPMB dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (Đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát);

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng tại Văn bản số 129/TTr-HĐBT ngày 24/4/2020 và Biên bản cuộc họp ngày 23/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho 12 hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát) trên địa bàn phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn, với nội dung chính như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ, chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự trù cưỡng chế cho 12 hộ gia đình, cá nhân, địa bàn phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn là: **122.640.000 đồng** (Một trăm hai mươi hai triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn đồng), trong đó:

- Giá trị hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho 12 hộ gia đình: 120.000.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 2.400.000 đồng;
- Kinh phí dự phòng cưỡng chế thu hồi đất: 240.000 đồng.

2. Nguồn vốn chi trả: Vốn GPMB dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát).

(Kèm theo Phụ lục và Phương án chi tiết theo Văn bản số 129/TTr-HĐBT ngày 24/4/2020 của Thường trực Hội đồng bồi thường, GPMB dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát)).

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K7, K19.(M.12b)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC

GIÁ TRỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ CHO 12 HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ THIẾT HẠI DO GPMB

THỰC HIỆN DỰ ÁN MỞ RỘNG ĐƯỜNG VÀO SÂN BAY PHÙ CÁT.

ĐỊA BÀN : PHƯỜNG NHƠN THÀNH, HUYỆN PHÙ CÁT

(Kèm theo Quyết định số: 1545/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tính: đồng													
TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Số thửa	Tờ bản đồ	Tổng diện tích thửa đất	Tổng diện tích đất bị thu hồi QH (m²)	Diện tích còn lại	DT đất xét bồi thường				Bổ sung hỗ trợ tiền thuê nhà ở	Tổng giá trị bổ sung hỗ trợ tiền thuê nhà ở
								Đất ở được BT (m²)	Đất NN được BT (m²)	Đất vườn được BT (m²)	Đất không đủ điều kiện bồi thường		
Bổ sung hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho 12 hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất do GPMB, đã được duyệt tại Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh													
1	Nguyễn Ngọc Minh, vợ Võ Thị Mỹ Thu	KV Vĩnh Phú, phường Nhơn Thành, TX An Nhơn	15	9	109,90	39,40	70,5	36,1	0,0	0,0	18,9	120.000.000	120.000.000
2	Võ Văn Lộc, vợ Hồ Thị Mỹ Trinh	KV Tiên Hội, phường Nhơn Thành, TX An Nhơn	11	10	383,00	86,50	296,5	75			11,8	10.000.000	10.000.000
3	Huỳnh Phong	KV Tiên Hội, phường Nhơn Thành, TX An Nhơn	29	10	138,90	59,80	79,1	59,8				10.000.000	10.000.000
4	Trần Văn Diệu, vợ Phan Thị Ái	KV Tiên Hội, phường Nhơn Thành, TX An Nhơn	41	10	614,10	72,80	541,3	72,8				10.000.000	10.000.000
5	Trương Đình Hoàng, vợ Trần Thị Minh	KV Tiên Hội, phường Nhơn Thành, TX An Nhơn	30	10	131,00	46,30	84,7	46,3				10.000.000	10.000.000
6	Nguyễn Thành Nhân, vợ Nguyễn Thị Kim Yến	KV Tiên Hội, phường Nhơn Thành, TX An Nhơn	40	10	349,50	39,00	310,5	39,0				10.000.000	10.000.000



74

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Số thửa	Tờ bản đồ	Tổng diện tích thửa đất	Tổng diện tích đất bị thu hồi QH (m ²)	Diện tích còn lại	DT đất xét bồi thường				Bổ sung hỗ trợ tiền thuê nhà ở	Tổng giá trị bổ sung hỗ trợ tiền thuê nhà ở
								Đất ồ được BT (m ²)	Đất NN được BT (m ²)	Đất vườn được BT (m ²)	Đất không đủ điều kiện bồi thường		
7	Đào Ngọc Châu	KV Tiên Hội, phường Nhon Thành, TX An Nhon	42	10	707,10	46,90	660,2	46,9				10.000.000	10.000.000
8	Hà Văn Bá, vợ Lê Thị Liên	KV Tiên Hội, phường Nhon Thành, TX An Nhon	31	10	90,20	28,40	61,8	28,4				10.000.000	10.000.000
9	Lê Lợi, vợ Đào Thị Tuyết	KV Tiên Hội, phường Nhon Thành, TX An Nhon	7	10	189,70	44,70	145,0	44,7				10.000.000	10.000.000
10	Trương Văn Luyện, vợ: Phan Thị Phương Tinh	KV Tiên Hội, phường Nhon Thành, TX An Nhon	10	10	227,20	52,20	175,0	48,4			3,8	10.000.000	10.000.000
11	Phan Tân	KV Tiên Hội, phường Nhon Thành, TX An Nhon	35	10	153,20	37,60	115,6	37,6				10.000.000	10.000.000
12	Nguyễn Tung, vợ Nguyễn Thị Hay	KV Tiên Hội, phường Nhon Thành, TX An Nhon	4	10	426,20	58,90	367,3	58,9				10.000.000	10.000.000
Tổng cộng													
Chi phí phục vụ GPMB (2%)													
Chi phí phục vụ công tác cưỡng chế													
Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ													
													122.640.000

74